

**BÀI 2: MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP BIỂU HIỆN  
CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỊA LÝ TRÊN BẢN ĐỒ**

**\* Mục tiêu:**

- Phân biệt được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ: kí hiệu, đường chuyển động, chấm điểm, khoanh vùng, bản đồ, biểu đồ
- Tìm hiểu kỹ bảng chú giải của bản đồ khi đọc bản đồ qua đặc điểm ký hiệu.

	<b>Nội dung chính</b>
<p>- Nhìn vào hình 2.2: Các nhà máy điện của Việt Nam có đặc điểm gì so với toàn lãnh thổ ?</p> <p>- Dựa vào hình 2.1, nêu các dạng ký hiệu</p> <p>Nhìn hình 2.2, ngoài việc biết được vị trí đối tượng (nhà máy điện), chúng ta còn biết được đặc điểm gì nữa ? Nêu cụ thể.</p> <p>Phương pháp ký hiệu đường chuyển động được sử dụng để thể hiện những đối tượng địa lí nào? (hình 2.3)</p> <p>Phương pháp chấm điểm biểu hiện các đối tượng địa lí của sự phân bố như thế nào?(hình 2.4)</p>	<p><b>1. Phương pháp ký hiệu:</b></p> <p>a. Đối tượng biểu hiện: Biểu hiện các đối tượng được phân bố theo những điểm cụ thể. Ký hiệu được đặt chính xác vào vị trí phân bố của đối tượng.</p> <p>b. Các dạng ký hiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Ký hiệu hình học.</li><li>- Ký hiệu chữ.</li><li>- Ký hiệu tượng hình.</li></ul> <p>c. Khả năng biểu hiện</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Vị trí phân bố của đối tượng.</li><li>- Số lượng, quy mô, chất lượng.</li><li>- Động lực phát triển của đối tượng.</li></ul> <p><b>2. Phương pháp ký hiệu đường chuyển động</b></p> <p>a. Đối tượng biểu hiện: Biểu hiện sự di chuyển của các đối tượng, hiện tượng tự nhiên, KT-XH.</p> <p>b. Khả năng biểu hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tốc độ, khối lượng của đối tượng.</li><li>- Hướng di chuyển.</li></ul> <p><b>3. Phương pháp chấm điểm:</b></p> <p>a. Đối tượng biểu hiện: Biểu hiện các đối tượng phân bố không đồng đều bằng những điểm chấm có giá trị như nhau.</p>

<p>Phương pháp bản đồ, biểu đồ có hình thức như thế nào tác dụng gì (hình 2.5)</p> <p>- Ta tìm hiểu đặc điểm các đối tượng dựa vào đâu ? (Bảng chú giải)</p>	<p>b. Khả năng biểu hiện: - Sự phân bố của đối tượng. - Số lượng của đối tượng.</p> <p><b>4. Phương pháp bản đồ, biểu đồ:</b></p> <p>a. Đối tượng biểu hiện: Biểu hiện các đối tượng phân bố trong những đơn vị phân chia lãnh thổ bằng các biểu đồ đặt trong đơn vị lãnh thổ đó.</p> <p>b. Khả năng biểu hiện: - Số lượng, chất lượng của đối tượng. - Cơ cấu của đối tượng.</p>
--	---

Bài tập. Trả lời câu hỏi cuối bài học

Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1.** Để biểu hiện lên bản đồ những đối tượng địa lí phân bố theo những điểm cụ thể ta dùng phương pháp

- a. Kí hiệu
- b. Kí hiệu đường chuyển động
- c. Chấm điểm
- d. Bản đồ, biểu đồ

**Câu 2.** Phương pháp chấm điểm biểu hiện các đối tượng địa lí

- a. Phân bố theo những điểm cụ thể
- b. Phân bố theo đường chuyển động
- c. Phân bố phân tán lẻ tẻ
- d. Phân bố tập trung tại một điểm

**Câu 3.** Phương pháp kí hiệu có mấy dạng

- a. Kí hiệu hình học.
- b. Kí hiệu chữ.
- c. Kí hiệu tượng hình.
- d. Kí hiệu tượng hình, hình học, chữ

**Câu 4.** Để biểu hiện lên bản đồ diện tích và sản lượng lúa của các tỉnh ở nước ta năm 2020 ta dùng phương pháp

- a. Phương pháp kí hiệu
- b. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động
- c. Phương pháp chấm điểm
- d. Phương pháp bản đồ, biểu đồ

**BÀI 3: SỬ DỤNG BẢN ĐỒ TRONG HỌC TẬP, ĐỜI SỐNG**

**\* Mục tiêu:**

- Thấy được vai trò sự cần thiết của bản đồ trong học tập và đời sống
- Nắm được một số nguyên tắc cơ bản khi sử dụng bản đồ

	<b>Nội dung chính</b>
<p>- Học sinh nêu ý kiến về vai trò của bản đồ trong quá trình học tập môn địa lý ở các lớp dưới</p> <p>- Trong đời sống, sản xuất, những ngành nào cần đến bản đồ địa lý ?</p> <p>- HS lấy ví dụ về các ngành nghề công việc cần sử dụng bản đồ</p> <p>Học về tự nhiên Hoa Kỳ sẽ phải sử dụng bản đồ gì ?          Vậy vấn đề cần lưu ý đầu tiên là gì ?</p> <p>- Căn cứ vào đâu sẽ biết tỷ lệ, ký hiệu của bản đồ ?</p> <p>- Tại sao phải xác định được phương hướng trên bản đồ ? (Vị trí)</p>	<p><b>I. Vai trò của bản đồ trong học tập và đời sống</b></p> <p><b>1. Trong học tập:</b>          Là phương tiện để học tập, rèn luyện các kỹ năng địa lý tại lớp, ở nhà và trong kiểm tra.</p> <p><b>2. Trong đời sống:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng chỉ đường.</li> <li>- Phục vụ cho các ngành sản xuất.</li> <li>- Phục vụ cho quân sự.</li> </ul> <p><b>II- Sử dụng bản đồ, atlas trong học tập</b></p> <p><b>1. Một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình học tập địa lý trên cơ sở bản đồ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Chọn bản đồ phải phù hợp với nội dung cần tìm hiểu.</li> <li>b. Đọc bản đồ phải tìm hiểu tỷ lệ, ký hiệu của bản đồ.             <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc kỹ bảng chú giải.</li> </ul> </li> <li>c. Xác định được phương hướng trên bản đồ.</li> </ul>

<p>- Hướng chảy của sông liên quan đến địa hình --&gt; tìm hiểu trong mối quan hệ với địa hình.</p>	<p><b>2. Hiểu được mối quan hệ giữa các yếu tố địa lý trong bản đồ, atlas.</b>          - Có thể dựa vào bản đồ hoặc phối hợp nhiều bản đồ liên quan để phân tích các mối quan hệ, giải thích đặc điểm đối tượng</p>
---	--

Bài tập. HS trả lời câu hỏi cuối bài học

Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1.** Bản đồ có vai trò gì trong đời sống

- a. Bảng chỉ đường.
- b. Phục vụ cho các ngành sản xuất.
- c. Phục vụ cho quân sự.
- d. Bảng chỉ đường, phục vụ cho các ngành sản xuất, phục vụ cho quân sự.

**Câu 2.** Bản đồ có vai trò gì trong học tập

- a. Là phương tiện hiệu quả để học tập ở lớp
- b. Là phương tiện hiệu quả để học tập ở nhà
- c. Trả lời phần lớn các câu hỏi kiểm tra về địa lí
- d. Là phương tiện hiệu quả để học tập ở lớp, ở nhà, trả lời câu hỏi kiểm tra về địa lí

**Câu 3.** Một quốc gia chạy dài theo kinh tuyến nằm giữa vĩ độ  $30^{\circ}B$  và  $43^{\circ}B$  vậy quốc gia đó nằm trên mấy vĩ tuyến

- a.  $12^{\circ}B$
- b.  $13^{\circ}B$
- c.  $30^{\circ}B$
- d.  $43^{\circ}B$

**Câu 4.** Chiều dài cung  $1^{\circ}$  của kinh tuyến ở bất kỳ vĩ độ nào luôn

- a. Khác nhau
- b. Bằng nhau
- c. Khác nhau ở vĩ độ
- d. Bằng nhau ở vĩ độ